

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 659/2022/HC-PT

Ngày 19/8/2022

V/v: “*Khiếu kiện quyết định hành chính*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 194/2022/TLPT-HC ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính về xử lý vi phạm hành chính*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 111/2022/HC-ST ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1246/2022/QĐ-PT ngày 12 tháng 7 năm 2022, giữa:

1. *Người khởi kiện:*

Bà Đồng Thị Mỹ H (vắng mặt); Địa chỉ: 100 Đường N, Phường 5, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà H: Bà Ngô Thị Bích T; địa chỉ: 195/3 Đường Đ, ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

2. *Người bị kiện:*

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 01 đường L, thị trấn H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H: Ông Trần Bá T – Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H (có mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Trương Văn Th (có mặt); Địa chỉ: 100 Đường N, Phường 5, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Bà Hồ Thị N (vắng mặt); Địa chỉ: 52/1 tổ 1, ấp 1, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Ngờ: Bà Ngô Thị Bích T; địa chỉ: 195/3 Đường Đ, ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người kháng cáo: Bà Đồng Thị Mỹ H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp ngày 09/3/2021 và ngày 22/3/2021 cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, bà Đồng Thị Mỹ H có người đại diện theo ủy quyền là bà Ngô Thị Bích T trình bày:

Thửa đất số 705, tờ bản đồ số 13 diện tích 9.236,2 m² tại xã X, huyện H được Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) huyện H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 804107 (số vào sổ cấp GCN CH00214) cấp ngày 05/3/2012 do bà Hồ Thị N đứng tên là người đại diện của những người thừa kế quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Năm (viết tắt Giấy chứng nhận số BH 804107).

Năm 2016, ông Trương Văn Th (con trai ông Trương Văn Năm và bà Hồ Thị N) đăng ký kinh doanh dịch vụ rửa xe, giữ xe gắn máy và xe ô tô tại địa chỉ 52/1 tổ 1, ấp 1, xã X, huyện H (thuộc một phần thửa đất số 705, tờ bản đồ số 13) được Phòng Kinh tế huyện H cấp Giấy chứng nhận đăng ký Hộ kinh doanh Trương ACE số 41S8020115, đăng ký lần đầu ngày 04/5/2016; đăng ký thay đổi lần thứ 01 vào ngày 02/01/2020.

Tháng 05/2020, do trời mưa to nên một phần thửa đất số 705, tờ bản đồ số 13 bị lún, đọng nước để đảm bảo xe ra vào không bị lún, gây hư hỏng xe của khách hàng nên ông Trương Văn Th mua đá mi đổ vào những chỗ trũng, đọng nước, đổ đá mi dài vào bãi xe nhằm đảm bảo việc kinh doanh dịch vụ.

Ngày 12/6/2020, UBND xã Xuân Thới Sơn đến lập Biên bản vi phạm hành chính về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 22/BB-VPHC đối với bà Đồng Thị Mỹ H (viết tắt Biên bản vi phạm hành chính số 22/BB-VPHC ngày 12/6/2020), xác định bà H (vợ ông Trương Văn Th, con dâu bà Ngờ) có hành vi tự ý san lấp vật liệu xà bần phế thải nhựa trên đất trồng lúa thuộc thửa đất số 705, tờ bản đồ số 13. Thời điểm vi phạm: tháng 5/2020. Diện tích vi phạm: 1.772,6 m², độ dày từ 1cm đến 3cm.

UBND xã X tự cho người đo vẽ diện tích đất, bà H không biết gì về việc này. Sau khi có bản vẽ, Cán bộ địa chính xã đưa cho bà H ký bản vẽ, bà H thấy bản vẽ ghi trái đá nên đã ký tên. Bà H không biết Công ty TNHH Tư vấn đo đạc

thiết kế xây dựng Thiên An là tổ chức nào, có trụ sở ở đâu, bà H chưa từng gặp nhân viên nào và không ký hợp đồng đo vẽ với công ty Thiên An. Có sự sắp đặt trùng hợp là bản vẽ ký ngày 12/6/2020 thì trong cùng ngày 12/6/2020, Tổ công tác trong đó có Cán bộ địa chính xã đến vị trí khu đất lập biên bản vi phạm.

Sau khi bà H nhận được Biên bản vi phạm hành chính, do thiếu hiểu biết nên bà H không làm đơn giải trình.

Ngày 22/6/2020, Chủ tịch UBND huyện H ban hành Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC “Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đồng Thị Mỹ Hạnh” (viết tắt Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020), cho rằng bà H đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: hủy hoại đất làm biến dạng địa hình, làm suy giảm chất lượng đất. Cụ thể: san lấp vật liệu xà bần, phế thải nhựa trên đất lúa; diện tích 1.772,6 m², độ dày: 1 cm đến 3 cm. Hình thức xử phạt chính: phạt tiền với mức phạt là 20.000.000 đồng, đồng thời buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này do ông Th nhận.

Ngày 10/7/2020, Chủ tịch UBND huyện H ban hành Quyết định số 3144/QĐ-CCXP “Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đồng Thị Mỹ Hạnh” (viết tắt Quyết định số 3144/QĐ-CCXP ngày 10/7/2020).

Ngày 28/9/2020, UBND xã X có Thông báo số 1567/TB-UBND sẽ tổ chức cưỡng chế vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 07/10/2020 nhưng không thực hiện (không rõ lý do). Đến ngày 04/11/2020 UBND xã X tiếp tục ban hành Thông báo số 1799/TB-UBND với nội dung sẽ tổ chức cưỡng chế vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 12/11/2020 (kèm bảng dự trù kinh phí cưỡng chế là 7.450.000 đồng). Tuy nhiên, không biết vì lý do gì, lại một lần nữa không tổ chức cưỡng chế và không có bất kỳ thông báo nào cho bà H biết.

Đến ngày 26/02/2021, UBND xã X có Thông báo số 411/TB-UBND sẽ tiến hành cưỡng chế buộc khắc phục hậu quả vào ngày 04/3/2021, buộc bà H phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ kinh phí cưỡng chế phá dỡ dự trù là 75.095.380 đồng. Ngày 04/3/2021, UBND xã X tiến hành cưỡng chế, cào đá mi đưa lên xe chở đi.

Nhận thấy, bà H không có động cơ, mục đích thực hiện hành vi vi phạm như Biên bản vi phạm hành chính số 22/BB-VPHC ngày 12/6/2020 xác định, cụ thể bà H không có động cơ, mục đích thực hiện hành vi hủy hoại đất, làm biến dạng địa hình, làm suy giảm chất lượng đất, bà H không tự ý san lấp vật liệu xà bần phế thải nhựa trên đất trồng lúa thuộc thửa đất số 705, tờ bản đồ số 13. Hằng ngày bà H chỉ làm công việc nội trợ gia đình tại địa chỉ 100 Nghĩa Thục, Phường 5, Quận 5. Lâu lâu bà H mới về huyện H thăm mẹ chồng là bà Hồ Thị N.

Bãi giữ xe là do ông Th làm chủ, ông Th là người cho đổ đá mi (không phải vật liệu xà bần phế thải nhựa như trong Biên bản vi phạm hành chính), đất do bà Hồ Thị N đứng tên đại diện, bà H không có liên quan gì. Khi UBND xã X lập biên bản vi phạm thì không có ông Th, bà N ở tại vị trí khu đất nên Cán bộ địa

chính xã X yêu cầu bà H ký vào một sổ giấy tờ thì bà H đại diện ký nhưng bà H không biết những giấy tờ đó có nội dung gì.

Việc Chủ tịch UBND huyện H không xác minh rõ ai là người có hành vi vi phạm mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai đối với bà H là không đúng quy định pháp luật (không đúng đối tượng), ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của bà H.

Nay bà H yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020 và Quyết định số 3144/QĐ-CCXP ngày 10/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H vắng mặt. Tòa án công bố ý kiến của người bị kiện. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện ông Trần Bá Trường trình bày:

Tại Văn bản số 2628/UBND-TNMT ngày 17/5/2021 “V/v ý kiến liên quan Thông báo thụ lý vụ án ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh”, Chủ tịch UBND huyện H có ý kiến:

Trong quá trình tuân tra, kiểm tra địa bàn, UBND xã X phát hiện việc san lấp vật liệu xà bần, phế thải nhựa trên đất trồng lúa, diện tích: 1772,6m², độ dày: 1cm đến 3cm, tại phần thửa đất số 705, tờ bản đồ số 13 (TL 2006) bản đồ địa chính xã X, đã được UBND huyện H cấp Giấy chứng nhận số BH 804107. Qua làm việc, bà Đồng Thị Mỹ H (con dâu bà Hồ Thị N) thừa nhận là người đã thực hiện hành vi vi phạm trên.

Ngày 12/6/2020, UBND xã X lập Biên bản vi phạm hành chính số 22/BB-VPHC ngày 12/6/2020 đối với bà H, do đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: hủy hoại đất, làm biến dạng địa hình, làm suy giảm chất lượng đất, quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (viết tắt Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ). Tại thời điểm lập biên bản bà Đồng Thị Mỹ H đồng ý ký tên và không có ý kiến khác.

Do hành vi vi phạm trên vượt thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND xã nên xã đã chuyển hồ sơ lên huyện để Chủ tịch UBND huyện H ban hành Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020 xử phạt vi phạm hành chính đối với bà H.

Quá thời hạn chấp hành Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020, bà H không tự nguyện chấp hành nên Chủ tịch UBND huyện H tiếp tục ban hành Quyết định số 3144/QĐ-CCXP ngày 10/7/2020 cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai đối với bà H.

Ngày 04/3/2021, UBND xã X phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện xong Quyết định số 3144/QĐ-CCXP ngày 10/7/2020.

Từ những cơ sở nêu trên, Chủ tịch UBND huyện H nhận thấy việc ban hành Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020 và Quyết định số

3144/QĐ-CCXP ngày 10/7/2020 đối với bà H là đúng quy định. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bác đơn khởi kiện của bà H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị N có người đại diện theo ủy quyền là bà Ngô Thị Bích T trình bày:

Thửa đất số 705, tờ bản đồ số 13 diện tích 9.236,2 m² tại xã X, được UBND huyện H cấp Giấy chứng nhận số BH 804107 do bà Hồ Thị N đứng tên là người đại diện của những người thừa kế quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Năm.

Năm 2016, ông Th đăng ký kinh doanh dịch vụ rửa xe, giữ xe gắn máy và xe ô tô tại địa chỉ 52/1 tổ 1, ấp 1, Xã X, Huyện H (thuộc một phần thửa đất số 705, tờ bản đồ số 13) được Phòng Kinh tế, Huyện H cấp Giấy chứng nhận đăng ký Hộ kinh doanh Trương ACE số 41S8020115, đăng ký lần đầu ngày 04/5/2016; đăng ký thay đổi lần thứ 01 vào ngày 02/01/2020.

Nay bà H khởi kiện Chủ tịch UBND huyện H yêu cầu Tòa án: Tuyên hủy Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020 và Quyết định số 3144/QĐ-CCXP ngày 10/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện H đối với bà H thì bà Hồ Thị N không có ý kiến.

Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Văn Th trình bày:

Ông Th đã nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2790/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020 tại UBND xã X. Ông Th biết rõ Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020 và Quyết định số 3144/QĐ-CCXP ngày 10/7/2020 nhưng không khiếu nại, không khởi kiện quyết định này.

Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 111/2022/HC-ST ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Luật Tổ tụng hành chính; Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đồng Thị Mỹ H về việc yêu cầu Tòa án hủy các quyết định hành chính sau đây của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh:

- Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC “Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đồng Thị Mỹ Hạnh” ngày 22/6/2020.

- Quyết định số 3144/QĐ-CCXP “Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đồng Thị Mỹ Hạnh” ngày 10/7/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/01/2022 bà Đồng Thị Mỹ H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, cho rằng ông Th là chủ cơ sở kinh doanh là người san lấp mặt bằng nhưng lại xử phạt bà H là không đúng đối tượng và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng hủy các quyết định trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Ngô Thị Bích T đại diện cho người kháng cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và trình bày: Bà H không cư trú, không đăng ký kinh doanh tại địa chỉ bị xử lý vi phạm và bà H cũng không phải là người vi phạm, không có tài liệu chứng cứ chứng minh bà H thực hiện hành vi vi phạm; khi tiến hành xử lý, không lập biên bản đo đạc, không có người chứng kiến nên những tài liệu người bị kiện cung cấp không có giá trị. UBND xã X không mời bà Ngờ chủ đất, ông Th chủ cơ sở kinh doanh làm việc, trong khi ông Th là người ở trên đất và trực tiếp kinh doanh. Do đó Chủ tịch UBND huyện H ra quyết định cưỡng chế là không đúng pháp luật. Đề nghị Tòa cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, hủy các quyết định hành chính trên.

Ông Trương Văn Th đồng ý với lời trình bày của bà Thi và cho rằng khi đo vẽ bà H không tham gia, Ủy ban nhân dân xã không thông báo cho gia đình ông Th biết, bà H không ở tại địa chỉ bị xử phạt nên đề nghị hủy các quyết định xử phạt, cưỡng chế của Chủ tịch UBND huyện H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch UBND huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày: Trong quá trình lập biên bản xử phạt vi phạm, từ khi phát hiện vi phạm, làm việc, đo vẽ diện tích đất đều có bà H tham gia thể hiện ở việc bà H đều nhất trí và có ký tên vào các biên bản. Theo quy định của Nghị định 81, hình thể diện tích đất phức tạp nên được trưng cầu cơ quan đo đạc. Ông Th được cấp giấy đăng ký kinh doanh tại một địa điểm, còn vi phạm hành chính xảy ra là ở một địa điểm khác. Chủ tịch UBND huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định hành chính xử phạt đúng hành vi vi phạm, đúng đối tượng, đúng pháp luật; do đó, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Về tố tụng, những người tiến hành tố tụng và các đương sự tuân thủ đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính. Về nội dung kháng cáo, bà Đồng Thị Mỹ H có hành vi vi phạm hành chính, đã được UBND xã X xác minh, làm việc và bà H đều thống nhất ký tên vào các biên bản. Như vậy, quyết định hành chính xử phạt đúng hành vi vi phạm, đúng chủ thể vi phạm, đúng đối tượng, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử có căn cứ, đề nghị bác đơn kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đơn kháng cáo của bà Đồng Thị Mỹ H đúng theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1]. Căn cứ đơn khởi kiện của bà H, Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây là quan hệ hành chính về việc “Khởi kiện quyết định hành chính về xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế” là đúng quan hệ tranh chấp; đối tượng bị khởi kiện là Quyết định số 2790/QĐĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020 và Quyết định số 3144/QĐ-CCXP ngày 10/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện H; thời hiệu khởi kiện vẫn còn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[2]. Xét đơn kháng cáo của bà Đồng Thị Mỹ H:

[2.1]. Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ: *“Hủy hoại đất là hành vi làm biến dạng địa hình hoặc làm suy giảm chất lượng đất hoặc gây ô nhiễm đất mà làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định, trong đó:*

a) Làm biến dạng địa hình trong các trường hợp: ... san lấp đất có mặt nước chuyên dùng, kênh, mương tưới, tiêu nước hoặc san lấp nâng cao bề mặt của đất sản xuất nông nghiệp so với các thửa đất liền kề; ...

b) Làm suy giảm chất lượng đất trong các trường hợp: ... làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp bằng các loại vật liệu, chất thải hoặc đất lầy sỏi, đá hay loại đất có thành phần khác với loại đất đang sử dụng;”

[2.2]. Theo Giấy chứng nhận số BH 804107 cấp cho bà Hồ Thị N đứng tên (bà Ngờ là người đại diện của những người thừa kế quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Năm) thửa đất 705, tờ bản đồ số 13, diện tích 9.236,2m², mục đích sử dụng: Đất trồng lúa nước.

[2.3]. Tại Biên bản kiểm tra công trình ngày 06/5/2020 do UBND xã X lập, bà Đồng Thị Mỹ H - chủ đầu tư đang thực hiện hành vi đổ xà bần nhựa (phế thải) lên thửa 705, tờ 13 (tài liệu 2006) - phần lõi đi chung và một phần ở giữa thửa đất, diện tích khoảng 200m². UBND xã đã yêu cầu bà H chấm dứt hành vi vi phạm và khôi phục hiện trạng ban đầu trong 03 ngày (hạn chót là 09/5/2020), bà H đã ký tên vào Biên bản và cam kết khắc phục trong thời hạn 10 ngày (BL: 72). Theo Bản vẽ sơ đồ nhà đất do Công ty TNHH Tư vấn đo đạc thiết kế xây dựng Thiên An lập và được ký ngày 12/6/2020 thì diện tích vi phạm là 1.772,6 m² (trên bản vẽ ghi là trái đá), bà H có ký tên vào bản vẽ; tại Biên bản làm việc lúc 15 giờ ngày 12/6/2020, bà H thừa nhận là chủ đầu tư thực hiện việc đổ xà bần nhựa, phế thải lên thửa đất số 705, tờ 13 (tài liệu 2006), xã X (có hình ảnh đính kèm) và bà H đã ký tên xác nhận (BL: 101). Như vậy, Biên bản vi phạm hành chính số 22/BB-VPHC lập lúc 15 giờ 30 phút ngày 12/6/2020 xác định bà H là chủ thể thực hiện hành vi vi phạm hành chính, cụ thể thực hiện hành vi đổ xà bần nhựa,

phế thải lên thửa đất số 705, tờ 13 (tài liệu 2006), xã X, diện tích vi phạm là 1.772,6 m² như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là có căn cứ.

[2.4]. Trong quá trình lập biên bản vi phạm, xử lý vi phạm hành chính bà H cũng là người viết Đơn xin gia hạn cưỡng chế ghi ngày 05/10/2020 với lý do thời điểm cưỡng chế gần ngày giỗ cha ông Th. Hơn nữa, hành vi vi phạm hành chính này nhằm để thực hiện hoạt động kinh doanh dịch vụ của vợ chồng ông Th, bà H. Nay bà H đã thừa nhận hành vi và ký tên vào các biên bản vi phạm nên Chủ tịch UBND huyện H ban hành Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đồng Thị Mỹ Hạnh là đúng pháp luật. Do đó, kháng cáo của bà H và lời trình bày của người đại diện cho bà H tại phiên tòa cho rằng bà H không phải là người đăng ký kinh doanh dịch vụ rửa xe, giữ xe mô tô và ô tô nên bà H không phải là người thực hiện hành vi san lấp mặt bằng là không có cơ sở chấp nhận.

[2.5]. Tại điểm c khoản 1 Điều 15 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định: “ *Trường hợp làm biến dạng địa hình hoặc làm suy giảm chất lượng đất thì hình thức và mức xử phạt như sau:*

c) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nếu diện tích đất bị hủy hoại từ 0,1 héc ta đến dưới 0,5 héc ta;”.

Căn cứ hành vi phạm hành chính và mức độ vi phạm của bà H, Chủ tịch UBND huyện H đã ban hành Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020 xử phạt hành chính đối với bà H, Hình thức xử phạt chính: phạt tiền 20.000.000 đồng, đồng thời buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm là đúng pháp luật.

[3]. Bà H không tự nguyện chấp hành Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020 nên Chủ tịch UBND huyện H ban hành Quyết định số 3144/QĐ-CCXP ngày 10/7/2020 để cưỡng chế thi hành Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2020 là đúng quy định pháp luật.

[4]. Nay bà H kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho nội dung kháng cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy lời trình bày của người đại diện cho bà H không phù hợp nên không được chấp nhận; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bà Đồng Thị Mỹ H, giữ y bản án sơ thẩm. Bà H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

I. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Đồng Thị Mỹ H; giữ y Bản án hành chính sơ thẩm số: 111/2022/HC-ST ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Điều 58, Điều 66, Điều 86 và Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; điểm c khoản 1 Điều 15, Điều 38 và Điều 40 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ. Căn cứ khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTNVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đồng Thị Mỹ H về việc yêu cầu Tòa án hủy các quyết định hành chính sau đây của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh:

- Quyết định số 2790/QĐ-XPVPHC “Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đồng Thị Mỹ Hạnh” ngày 22/6/2020.

- Quyết định số 3144/QĐ-CCXP “Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đồng Thị Mỹ Hạnh” ngày 10/7/2020.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Bà Đồng Thị Mỹ H phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm bà H đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0093844 ngày 26/3/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh sang thành tiền án phí. Bà H đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

II. Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Đồng Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng; khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001773 ngày 17/02/2022. Bà Đồng Thị Mỹ H đã nộp đủ án phí.

III. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu VP(6), HS(1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Ý